| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**QUẬN BẮC TỪ LIÊM**<br>**THÀNH PHỐ HÀ NỘI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số:**179**/2017/QĐST-HNGĐ | *Bắc Từ Liêm, ngày 20 tháng 7 năm 2017* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 183/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Chị A; sinh năm: 1991

HKTT và cư trú: phường M, quận C, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh B; sinh năm: 1987

HKTT: Xã N, huyện Y, tỉnh Nam Định.

Nơi làm việc: phường X, quận P, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc Hội.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 158, quyển số 01 ngày 09/11/2012 của UBND phường M, quận C, thành phố Hà Nội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2017.

## XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Chị A và anh B.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về con chung: A và anh B có 01 con chung là cháu K sinh ngày 11/7/2014. Các đương sự thỏa thuận: Giao cháu K cho chị A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con của anh B cho đến khi chị A yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ, chăm sóc và giáo dục con chung của các đương sự.

- Về tài sản chung và nợ chung: chị A và anh B không có tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị A tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn. Xác định chị A đã nộp đủ án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng tiền án phí số: 05561 ngày 06/6/2017 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

***Nơi nhận:***
- TAND TP Hà Nội.
- VKSND Q.Bắc Từ Liêm;
- THA dân sự Q. Bắc Từ Liêm;
- UBND phường M;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM**
**Thẩm phán**

**Đặng Thế Vinh**